

Số: 77/2023/QĐST-HNGĐ

H, ngày 08 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 16/2023/TLST-HNGĐ, ngày 07 tháng 02 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị H1, sinh năm 1995.

Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường M, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố Y, phường M, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Phạm Đình C, sinh năm 1993.

Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường M, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 58, điều 81, điều 82 và điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị H1 và anh Phạm Đình C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Lê Thị H1 và anh Phạm Đình C thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao cho chị Lê Thị H1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 03 con chung là: Phạm Thị Ng, sinh ngày 03/5/2016; Phạm Thị Thanh Ngh, sinh ngày 28/5/2018 và Phạm Đình Minh Th, sinh ngày 05/5/2022 đến khi các con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Phạm Đình C vì chị Lê Thị H1 chưa yêu cầu.

Anh Phạm Đình C có quyền thăm nom các con chung, không ai được ngăn cản, cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Chị Lê Thị H1 và anh Phạm Đình C tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Lê Thị H1 thỏa thuận chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ trong số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003682 ngày 07/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã H.

Hoàn trả cho chị Lê Thị H1 tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSNDTX H;
- UBND phường M;
- CCTHADS TX H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Duy Tuấn